

KẾ HOẠCH

**Hành động triển khai thực hiện các biện pháp khắc phục
khuyến nghị của Ủy ban châu Âu tại đợt thanh tra lần thứ 5
về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và
không theo quy định (IUU) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2026 về ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện các biện pháp khắc phục khuyến nghị của Ủy ban châu Âu tại đợt thanh tra lần thứ 5 về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định và các văn bản có liên quan¹; trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 9833/SNNMT-TSBD ngày 19 tháng 8 năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện các biện pháp khắc phục khuyến nghị của Ủy ban châu Âu tại đợt thanh tra lần thứ 5 về chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Quan điểm

a) Chống khai thác IUU, khắc phục đầy đủ các khuyến nghị của EC và gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, cấp bách của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; gắn với uy tín quốc gia, lợi ích của ngư dân, doanh nghiệp và mục tiêu phát triển ngành thủy sản bền vững, có trách nhiệm, hội nhập quốc tế.

b) Tổ chức thực hiện với quyết tâm chính trị cao nhất, chỉ đạo quyết liệt, thực thi mạnh mẽ, phối hợp đồng bộ; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ sản phẩm và rõ kết quả. Phân công cụ thể trách nhiệm đến từng cơ quan, đơn vị, cá nhân, bảo đảm không phát sinh khoảng trống quản lý trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

c) Tăng cường kiểm tra, giám sát, hậu kiểm, công khai kết quả; kịp thời biểu dương tập thể, cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, kịp thời tố giác các hành vi vi phạm khai thác IUU và kiểm điểm, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý, báo cáo không trung thực hoặc để vi

¹ Thông báo số 407/TB-VPCP ngày 29/7/2026 của Văn phòng Chính phủ; Quyết định số 3103/QĐ-BNNMT ngày 06/8/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Thông báo số 9469/QĐ-BNNMT ngày 18/8/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường,....

phạm kéo dài, tái diễn.

2. Mục tiêu

a) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế trong công tác chống khai thác IUU tại Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2026; khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác chống khai thác IUU đã được cấp có thẩm quyền chỉ ra.

b) Khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế và thực hiện đầy đủ, thực chất các khuyến nghị của EC tại đợt thanh tra lần thứ 5; tạo chuyển biến căn bản trong quản lý nghề cá, ngăn chặn và tiến tới chấm dứt khai thác IUU; chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, dữ liệu và bằng chứng thực thi, quyết tâm gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” trong năm 2026; đồng thời phát triển ngành thủy sản minh bạch, có trách nhiệm và bền vững.

3. Yêu cầu

a) Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và các địa phương có liên quan thực hiện nghiêm Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác IUU, các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Tỉnh ủy tại Kế hoạch số 279-KH/TU ngày 27/5/2024 về thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư, đảm bảo đạt kết quả cao. Kết quả thực hiện Kế hoạch này là căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu. Cơ quan, đơn vị, địa phương không hoàn thành nhiệm vụ được giao, để xảy ra vi phạm nghiêm trọng, kéo dài, tái diễn hoặc báo cáo không trung thực phải kiểm điểm, xác định trách nhiệm và xử lý theo quy định.

b) Người đứng đầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và các địa phương chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu tiếp tục để xảy ra các tồn tại, hạn chế trong chống khai thác IUU, ảnh hưởng đến nỗ lực gỡ cảnh báo “Thẻ vàng”. Trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU tại cơ quan, đơn vị, địa phương về: (i) Quản lý đội tàu; (ii) Theo dõi, kiểm soát, giám sát hoạt động tàu cá; (iii) Truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác; (iv) Thực thi pháp luật và xử lý vi phạm khai thác IUU; ngăn chặn tàu cá địa phương vi phạm vùng biển nước ngoài; (v) Triển khai các hệ thống cơ sở dữ liệu nghề cá, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác kiểm soát, xử lý khai thác IUU; (vi) Tuyên truyền sâu rộng pháp luật và trách nhiệm của chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, doanh nghiệp; công khai các trường hợp vi phạm nghiêm trọng theo quy định trên các phương tiện truyền thông, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở.

c) Bố trí cao điểm nguồn lực, tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan và lực lượng chức năng tại cơ quan, đơn vị, địa phương để khẩn trương giải quyết dứt điểm các tồn tại, hạn chế, hoàn thành các mục tiêu cụ thể tại Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2026, cụ thể: (i) 100% tàu cá đã đăng ký

được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủy sản VNFishbase; xác định được chủ tàu, vị trí, tình trạng hoạt động và tình trạng pháp lý; (ii) 100% tàu cá thuộc diện bắt buộc lắp thiết bị VMS được kiểm soát tình trạng thiết bị khi xuất, nhập bến; các trường hợp mất kết nối, vượt ranh giới, can thiệp thiết bị được cảnh báo, xác minh và xử lý theo thời hạn quy định, (iii) 100% lượt tàu cá có chiều dài từ 06 mét trở lên ra, vào cảng, xuất, nhập bến được ghi nhận trên eCDT; (iv) 100% hồ sơ cấp giấy xác nhận nguyên liệu và giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác phục vụ xuất khẩu sang thị trường yêu cầu được xử lý trên eCDT theo quy định; (v) 100% doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu các loài có nguy cơ cao sang thị trường châu Âu được kiểm tra theo phương pháp đánh giá rủi ro; các sai lệch về nguyên liệu, định mức, sản lượng và hồ sơ truy xuất được xác minh, xử lý dứt điểm; (vi) 100% vụ việc vi phạm IUU được tiếp nhận, xác minh, xử lý đúng thẩm quyền và thời hạn; kết quả được cập nhật kịp thời lên cơ sở dữ liệu xử phạt; không để tồn đọng hồ sơ không có lý do chính đáng; (vii) Ngăn chặn, giảm tối đa và tiến tới chấm dứt tình trạng tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài; mọi vụ việc phát sinh được điều tra, xử lý và làm rõ trách nhiệm của chủ tàu, thuyền trưởng và tổ chức, cá nhân liên quan.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Hoàn thiện khung pháp lý

Ban hành theo thẩm quyền và triển khai thực hiện các quy định mới về pháp luật thủy sản và chống khai thác IUU đảm bảo theo quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn tại địa phương. Rà soát toàn bộ hệ thống pháp luật quản lý ngành thủy sản và đề xuất điều chỉnh, bổ sung đảm bảo chống khai thác IUU hiệu quả, phát triển ngành thủy sản bền vững, có trách nhiệm trên địa bàn tỉnh.

2. Quản lý, kiểm soát đội tàu

- Tổng rà soát, đối khớp dữ liệu đăng ký, đăng kiểm, cấp phép, VMS,... trên VNFishbase và dữ liệu dân cư; làm sạch, chuẩn hóa, cập nhật thường xuyên VNFishbase.

- Tổ chức xử lý dứt điểm tàu không đăng ký, không đăng kiểm, không có giấy phép. Kiểm tra việc đánh dấu, viết số đăng ký đối với toàn bộ tàu cá, kể cả tàu tạm ngừng hoạt động. Không cho xuất bến khi tàu cá chưa đủ điều kiện; xử lý nghiêm khi phát hiện vi phạm.

- Quản lý chặt chẽ 100% tàu cá không đủ điều kiện hoạt động, tàu hết hạn đăng kiểm/giấy phép, tàu đã xóa đăng ký nhưng còn khả năng hoạt động, tàu neo đậu ngoài tỉnh. Phân công cán bộ, đảng viên trực tiếp theo dõi từng tàu; lập hồ sơ quản lý kèm hình ảnh vị trí neo đậu định kỳ.

- Tích cực thực hiện Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để giảm tàu cá không đủ điều kiện hoạt động.

3. Theo dõi, kiểm tra, giám sát và kiểm soát tại cảng

- Quản lý chặt trường hợp tàu cá xin ngắt VMS do sửa chữa, nằm bờ hoặc lưu cảng dài ngày; áp dụng biện pháp giám sát bảo đảm tàu cá không tham gia hoạt động. Thiết lập cảnh báo tự động đối với tàu mất kết nối VMS, vượt ranh giới, có hành trình bất thường hoặc nguy cơ vi phạm vùng biển nước ngoài; tích hợp tàu mất kết nối VMS trên 10 ngày, tàu vượt ranh giới, tàu can thiệp thiết bị vào danh sách nguy cơ cao theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát tàu cá từ 06 mét trở lên ra, vào cảng, xuất, nhập bến trên eCDT; bảo đảm tất cả cảng cá, lực lượng Bộ đội Biên phòng và cơ quan chức năng có liên quan sử dụng eCDT thống nhất; dữ liệu phải đầy đủ, kịp thời và có khả năng đối chiếu. Lực lượng Bộ đội Biên phòng triển khai thống nhất quy trình kiểm tra niêm phong, số sê-ri, tình trạng hoạt động và tín hiệu thiết bị VMS khi tàu xuất, nhập bến; ghi nhận kết quả kiểm tra trên eCDT theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng.

4. Truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác

- Đảm bảo 100% tàu cá phải cập cảng bốc dỡ thủy sản khai thác theo quy định, thực hiện nghiêm túc công tác xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trên hệ thống eCDT và nhật ký khai thác thủy sản điện tử, nhật ký thu mua, chuyển tải thủy sản điện tử (eLogbook) theo yêu cầu và lộ trình theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn việc truy xuất nguồn gốc thủy sản tại các doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu thủy sản trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các cơ quan chức năng của Bộ Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra liên ngành đối với doanh nghiệp chế biến cá kiểm, cá ngừ và các loài có nguy cơ cao xuất khẩu sang thị trường châu Âu; xác minh định mức tỷ lệ thu hồi sau chế biến phù hợp thực tế sản xuất. Yêu cầu doanh nghiệp ban hành, thông báo chính thức định mức tỷ lệ thu hồi; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực; xử lý nghiêm hành vi khai báo sai hoặc hợp thức hóa hồ sơ. Phối hợp thực hiện biện pháp quốc gia có cảng và kiểm soát nguyên liệu thủy sản nhập khẩu theo yêu cầu.

5. Thực thi pháp luật

- Thực hiện nghiêm túc quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản (*Lưu ý: Nghị định số 246/2026/NĐ-CP ngày 29/6/2026 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản có hiệu lực từ ngày 18/8/2026*). Thực hiện cao điểm tuần tra, kiểm soát hoạt động của tàu cá tại các bãi ngang, cửa sông, cửa biển, các đảo, ngăn chặn, xử lý không để phát sinh tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài. Hoàn thành xác minh, xử lý vụ việc trong thời hạn pháp luật quy định, phân đầu không quá 60 ngày kể từ ngày lập hồ sơ; trường hợp kéo dài phải nêu rõ lý do và trách nhiệm.

- Điều tra, xử lý hình sự khi có dấu hiệu tội phạm liên quan đến tổ chức khai thác trái phép, môi giới đưa tàu đi vi phạm vùng biển nước ngoài, làm giả hồ sơ, gian lận xuất xứ hoặc can thiệp thiết bị VMS.

- Rà soát, xử lý các vụ việc vi phạm quy định về mắt kết nối VMS, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển, vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài từ năm 2024 đến nay còn tồn đọng; thực hiện giải pháp đề thi hành quyết định xử phạt đã ban hành; xử lý ngay các tàu cá vi phạm từ ngày 01/01/2026 đến nay và cập nhật kết quả xử phạt lên cơ sở dữ liệu xử phạt hành chính trong lĩnh vực thủy sản.

- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh khẩn trương xác minh, xử lý và báo cáo kết quả (trước ngày 15/9/2026) về trường hợp ngư dân và tàu cá QNg-96939-TS bị nước ngoài bắt giữ.

6. Chuyển đổi số, kết nối và chia sẻ dữ liệu

Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin, vận hành hệ thống liên tục 24/7 khi các hệ thống được Bộ Nông nghiệp và Môi trường liên thông (VNFishbase, VMS, eCDT, cơ sở dữ liệu xử phạt, dữ liệu hải quan và dữ liệu kiểm soát xuất, nhập bến); bảo đảm một tàu cá, một mã định danh, một hồ sơ điện tử thống nhất. Tích hợp toàn bộ quy trình cấp giấy xác nhận nguyên liệu và giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác vào eCDT.

7. Công tác thông tin, truyền thông và phát động “Tháng cao điểm” thực hiện công tác chống khai thác IUU

- Tuyên truyền sâu rộng pháp luật và trách nhiệm của chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, doanh nghiệp; công khai các trường hợp vi phạm nghiêm trọng theo quy định trên các phương tiện truyền thông, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở.

- Phát động “Tháng cao điểm” thực hiện công tác chống khai thác IUU trên phạm vi toàn tỉnh đến hết ngày 15 tháng 9 năm 2026, nhằm tập trung cao nhất nguồn lực, tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt và hoàn thành đầy đủ, thực chất các khuyến nghị của EC. Trong “Tháng cao điểm”, các sở, ngành và địa phương tập trung xử lý dứt điểm các nhiệm vụ còn tồn tại, nhất là: quản lý, kiểm soát đội tàu; đăng ký, đăng kiểm, cấp phép; lắp đặt, duy trì kết nối và kiểm soát thiết bị VMS; kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến; cập nhật, vận hành VNFishbase và eCDT; truy xuất nguồn gốc; kiểm soát nguyên liệu thủy sản nhập khẩu; xác minh, xử lý vi phạm quy định mắt kết nối VMS, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển và ngăn chặn, xử lý không để phát sinh tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài.

(Phân công thực hiện các nhiệm vụ trong “Tháng cao điểm” được Thủ tướng Chính phủ giao thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh tại Phụ lục kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan chủ động cân đối, sử dụng trong nguồn kinh phí năm 2026 đã được ngân sách tỉnh bố trí để triển khai thực hiện đối với các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách cần thực hiện ngay; trường hợp, phát sinh kinh phí không cân đối được tổng hợp, gửi Sở Tài chính để thẩm định, tham mưu UBND tỉnh xem xét, bổ sung kinh phí thực hiện theo quy định.

Kinh phí đối với các nhiệm vụ dài hạn bố trí thực hiện trong các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành, địa phương là thành viên Ban Chỉ đạo của tỉnh về IUU và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao khẩn trương, nghiêm túc triển khai thực hiện:

a) Trên cơ sở Kế hoạch này và Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 08/6/2026 của UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương khẩn trương ban hành kế hoạch để tổ chức thực hiện; tổ chức phát động “Tháng cao điểm” chống khai thác IUU; kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đột xuất và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện.

b) Tăng cường, đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chống khai thác IUU, gắn với kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm vi phạm, nhất là đối với chủ tàu, thuyền trưởng, thuyền viên.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm trách nhiệm các tổ chức, cá nhân không hoàn thành hoặc thực hiện không hiệu quả các quy định chống khai thác IUU.

d) Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này (*số liệu đến hết ngày 15/9/2026 và các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 08/6/2026*) chậm nhất trong **ngày 17/9/2026** gửi UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường. *Lưu ý: Đối với các nhiệm vụ được giao là cơ quan chủ trì tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này thì các sở, ngành, địa phương báo cáo cụ thể kết quả/sản phẩm, chỉ tiêu và có tài liệu minh chứng kèm theo để tổng hợp, báo cáo.*

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND cấp xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thường xuyên và đột xuất công tác triển khai “Tháng cao điểm” chống khai thác IUU tại các địa phương.

b) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính trung thực, chính xác, thống nhất của số liệu về công tác chống khai thác IUU. Tổng hợp kết quả thực hiện “Tháng cao điểm” chống khai thác IUU, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường trước ngày **20/9/2026**.

3. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp công tác biên phòng nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm khai thác IUU; kiên quyết xử lý và không cho các tàu cá không đủ các giấy tờ theo quy định được xuất bến.

b) Tăng cường công tác thực thi pháp luật, xử lý các hành vi khai thác IUU để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác chống khai thác IUU; phát huy vai trò là cơ quan thường trực Tổ công tác 1225 về chống khai thác IUU.

4. Công an tỉnh

Tổ chức quán triệt, áp dụng các quy định tại Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐTP ngày 12/6/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự về truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi liên quan đến khai thác, mua bán, vận chuyển trái phép thủy sản, để xử lý nghiêm các hành vi vi phạm khai thác IUU theo quy định.

5. UBND các xã, phường, đặc khu ven biển, có tàu cá

a) Tăng cường nguồn lực để quản lý tàu cá của địa phương, đặc biệt là phối hợp tổ chức đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác thủy sản đối với tàu cá.

b) Xác định rõ danh sách cụ thể, chi tiết từng tàu cá chưa đăng ký, đăng kiểm, cấp phép, chưa lắp đặt thiết bị VMS; tàu cá có nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU (tàu cá thường xuyên hoạt động ngoài tỉnh, tàu cá thường xuyên ngắt kết nối VMS, tàu cá đã từng vi phạm khai thác IUU...) của địa phương và giao cụ thể cho các cơ quan, lực lượng chức năng, cán bộ, đảng viên để theo dõi, quản lý.

6. Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức thực hiện và phối hợp thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU đảm bảo kịp thời, có kết quả cao trong “Tháng cao điểm” chống khai thác IUU.

Đây là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, đề nghị các sở, ngành, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, trường hợp gặp khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (báo cáo);
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh; Thanh tra tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Nội vụ, Ngoại vụ, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ; Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- UBND các xã, phường ven biển và đặc khu Lý Sơn;
- UBND các xã, phường: Tư Nghĩa, Trà Giang, Vệ Giang, Trường Giang, Nguyễn Nghiêm, Bình Minh và Cẩm Thành;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- Hội Nghề cá tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP Tà Văn Lực;
- Lưu: VT, NNMT.NQL.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Tâm Hiền